**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC – GIÁO DỤC VỆ SINH DINH DƯỠNG**

**CHỦ ĐỀ: NHỮNG NGHỀ BÉ YÊU VÀ NGÀY LỄ 22/12**

**Thực hiện trong 5 tuần: Tuần 13- Tuần 17**

**Từ ngày 9/12/2024 đếnngày 10/01/2025**

**Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Nhung - Lớp MG Bé B**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích yêu cầu** | **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả** |
| **1. Nuôi dưỡng:**  **\* Ăn uống:**  - Trẻ được ăn 1 bữa chính và 1 bữa phụ số lượng và chất lượng bữa ăn đảm bảo chất dinh dưỡng cho trẻ và đảm bảo đủ năng lượng ở trường  - Trẻ làm quen với một số món ăn do nhà trường chế biến.  - Hàng ngày cho trẻ uống đầy đủ nước.  - Có một số hành vi văn minh trong ăn uống. (Không nói chuyên trong khi ăn, không bốc thức ăn, hắt hơi biết che miệng…)  ……………………………  **\* Tổ chức giấc ngủ:**  - Giáo viên phải nhắc nhở trẻ đi vệ sinh trước khi đi ngủ.  - Giáo dục trẻ biết giờ nào việc nấy, có thói quen đi ngủ đúng giờ quy định.  - Trẻ được ngủ đúng giờ đủ giấc.  - Bố trí chỗ ngủ đảm bảo mát trong mùa hè, giảm ánh sang trong phòng ngủ. | - 100% trẻ ăn hết suất của mình, thích các món ăn do các cô chế biến.    - Trẻ thích ăn các món ăn do các cô chế biến.  - 100% trẻ được uống nước khi có nhu cầu.  - 100% trẻ thực hiện tốt các hành vi văn minh trong ăn uống.  ........................................  - 100% trẻ được đảm bảo giấc ngủ theo yêu cầu của từng độ tuổi (khoảng 150 phút.)  - Biết lấy gối của mình và đi ngủ đúng chỗ.  - Lớp có đủ quạt, phòng ngủ thoáng mát. | - Tổ chức cho trẻ ăn trưa, ăn phụ, ăn bữa chiều.    - Cô động viên trẻ ăn hết xuất ăn của trẻ  - Trẻ ăn xong biết uống nước.  - Trong khi ăn trẻ không nói chuyện riêng, không lấy tay bốc thức ăn.  .................................  - Tổ chức cho trẻ ngủ trưa  - Trẻ đi ngủ đúng giờ  - Chuẩn bị đủ gối có ký hiệu riêng cho trẻ.  - Mua sắm bổ sung kịp thời | .................... |
| **2. Vệ sinh:**  **\* Vệ sinh cá nhân cô**  - Tác phong hành, động cử chỉ, nhanh nhẹn, nhẹ nhàng, quần áo, đầu tóc, sạch sẽ, gọn gàng, móng tay ngắn.    ……………………………  **\* Vệ sinh cá nhân trẻ**  - Trẻ cho cô rửa tay, lau mặt đúng thao tác vệ sinh.  - Trẻ cho cô vệ sinh thân thể mỗi khi đi bẩn.  - Trẻ được súc miệng nước muối sau khi ăn.  ……………………………  **\* Vệ sinh môi trường nhóm lớp:**  - Trẻ có thói quen vệ sinh cá nhân, đi vệ sinh đúng nơi quy định. Giữ gìn vệ sinh môi trường sạch sẽ. | - Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc sức khoẻ trẻ theo tưng chủ đề, chủ điểm và thực hiện kế hoạch đầy đủ  - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ có ký hiệu từng trẻ đầu năm học.  ........................................  - 100% trẻ được rửa tay dưới vòi nước sạch bằng xà phòng.  - 100% trẻ được vệ sinh sạc sẽ mỗi khi đi bẩn.  - 100% trẻ được sức miệng sau khi ăn.  ........................................  - 100% trẻ giữ gìn và bảo vệ môi trường. | - Vệ sinh cô hàng ngày đầu tóc luôn gọn gàng, móng tay cắt ngắn, quần áo gọn gàng, lịch sự.    .................................  - Tổ chức cho trẻ trước, sau khi ăn và sau khi ngủ dậy.    .................................  - Giáo dục trẻ mọi lúc mọi nơi. | ....................  ..................... |
| **3. Chăm sóc sức khỏe**  **\* Sức khỏe:**  - Trẻ được cân đo theo dõi biểu đồ lần 2 tháng 12  - Giữ gìn bảo vệ sức khỏe cho bản thân. Biết một số biểu biện như sốt, ho.  ............................................  **\* Phòng bệnh:**  - Phòng bệnh về đường hô hấp cho trẻ.  - Phòng bệnh cảm cúm, ho, dị ứng khi thời tiết giao mùa  **-**Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm  **\*Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng** | - 100% trẻ được cân đo theo dõi qua biểu đồ.  - 100% trẻ được khám sức khỏe  - Đảm bảo sức khỏe tốt cho bản thân.  - Phát hiện kịp thời bệnh lý của trẻ để phụ huynh chữa trị kịp thời.  ........................................  - 100% trẻ được tiêm phòng đầy đủ.  - Thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng chống dịch.  - 100% trẻ được phòng và đưa đến trung tâm y tế để phát hiện bệnh.  - 100% trẻ đảm bảo sức khỏe khi đến trường.  - Khi đón trẻ và chăm sóc trẻ trong cả ngày, nếu thấy trẻ có gì khác thường phải theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ cẩn thận để xử lý kịp thời  - Trẻ được quan tâm hơn về nhiều mặt, được chăm sóc riêng khi ăn, ngủ  - Khi ăn ngủ cô cần lưu tâm đến các trẻ bị suy dinh dưỡng hơn. | - Phối hợp với phụ huynh chăm sóc sức khỏe cho trẻ.  - Bác sỹ bệnh viện Đa khoa diễn châu tổ chức khám sức khỏe cho trẻ  - Làm tốt công tác tuyên truyền thông qua hệ thống phóng thanh trường và xã  .................................  - Nhắc nhở và tuyên truyền phụ huynh tiêm phòng đầy đủ cho trẻ theo hướng dẫn của y tế địa phương.  - Tuyên truyền với phụ huynh cách phòng chống dịch bênh.Giáo viên phát hiện kịp thời để báo cáo với nhà trường khi có dịch bệnh xảy ra, tránh lây lan trong nhà trường  - Khi chăm sóc trẻ ốm cô luôn ân cần, dịu dàng, không làm trẻ sợ hãi, tránh để trẻ bị lạnh.    - Thường xuyên trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ và trao đổi với phụ huynh về cách chăm sóc về dinh dưỡng cho những trẻ bị SDD và trẻ thấp còi. | ..................... |
| **4. An toàn cho trẻ**  **\* Thể lực:**  - Đảm bảo an toàn cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi.  - Tạo cho trẻ cảm giác vui vẻ và thoải mái.  ............................................  **\* Tính mạng:**   - Đảm bản an toàn tính mạng cho trẻ.  - Không để trẻ chơi những vật dụng nguy hiểm. | - 100% trẻ có thể lực tốt khỏe mạnh.  - Trẻ vui vẻ thoái mái khi ở trường, lớp.  .........................................  - 100% trẻ được đảm bảo an toàn về tính mạng.  - 100% trẻ không chơi những vật nguy hiểm. | - Phối hợp với phụ huynh chăm sóc sức khỏe cho trẻ.  .................................  - Trẻ luôn luôn trong tầm kiểm soát của cô.  - Mọi lúc mọi nơi. | .................... |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

**CHỦ ĐỀ: NHỮNG NGHỀ BÉ YÊU VÀ NGÀY LỄ 22/12**

**Thực hiện trong 5 tuần: Tuần 13- Tuần 17**

**Từ ngày 9/12/2024 đếnngày 10/01/2025**

**Giáo viên thực hiện:Trương Thị Lam - Lớp MG Bé B**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT:** | | |
| **\*Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:** | | |
| **MT1**: Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.  **Bé trai**:  - Cân nặng đạt 12.7 – 21.2 kg.  - Chiều cao đạt: 94.9 - 111.7 cm.  **Bé gái**:  - Cân nặng đạt 12.3 – 21.5 kg.  - Chiều cao đạt: 94.1-111.3 cm. | - Ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng,ăn hết khẩu phần ăn trong ngày, thích nghi với các loại thức ăn khác nhau, uống đủ lượng sữa và nước trong ngày.  -Vệ sinh trong ăn uống và vệ sinh cá nhân sạch sẽ  - Tập thể dục sáng, các hoạt động thể dục trong ngày và tăng cường vận động  - Trẻ khỏe mạnh phát triển cân đối theo độ tuổi  - Trẻ cân, đo lần2 vào tháng 12, và được theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng.  - Cân đo theo dõi trẻ duy dinh dưỡng hàng tháng, phòng chống béo phì cho trẻ .  - Trẻ được khám sức khỏe ít nhất 1 lần trong năm học | - **HĐ cân đo theo dõi sức khỏe trẻ:** Trẻ được cân đo, theo dõi qua biểu đồ và được khám định kỳ.  - **HĐ ăn:** Trẻ được ăn đủ chất một bữa chính một bữa phụ. |
| **MT5**:Trẻ thực hiện một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt với sự giúp đỡ của người lớn. | -Dạy trẻ kỹ năng phối hợp và hợp tác:  + Biết được một số hoạt động cần phải phối hợp, hợp tác cùng nhau trong các hoạt động vui chơi và một số hoạt động trong ngày cuả trẻ như Giúp cô trải bàn ăn, xếp gối,nhặt rác trên sân trường… | **Hoạt động học:**  - Dạy trẻ kỹ năng phối hợp và hợp tác  + Hoạt động mọi lúc mọi nơi |
| **MT8**.Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm, nơi nguy hiểm, khi được nhắc nhở. | Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh khi có hỏa hoạn xẩy ra:  - Biết một số kỹ năng thoát hiểm khi có cháy  - Trẻ biết cách nhận diện đám cháy và nguyên nhận gây ra cháy.  - Trẻ biết số điện thoại báo cháy – 114 | **Hoạt động học:**  **-**Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh khi có hỏa hoạn xẩy ra.  + Hoạt động mọi lúc mọi nơi |
| **\* Phát triển vận động:** | | |
| **MT10**: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn. | - Thể dục sáng, bài tập vận động cơ bản  - Hô hấp: Hít vào, thở ra.  - Tay:    + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên.    + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực.  -  Lưng, bụng, lườn:     + Cúi về phía trước.     + Quay sang trái, sang phải.     + Nghiêng người sang trái, sang phải.   - Chân:     + Bước lên phía trước, bước sang ngang; ngồi xổm; đứng lên; bật tại chỗ.     + Co duỗi chân.  - Các bài tập đồng diễn , dân vũ. | - **HĐ thể dục sáng:** Trẻ thực hiện động tác hô hấp khi thực hiện bài tập phát triển chung và  thể dục sáng.  - BTPTC: Tập với bài “Cháu yêu cô chú công nhân ”  - TDS: Tập với bài “Cháu thương chú bộ đội; Lớn lên cháu lái máy cày; Cháu yêu cô chú công nhân”  - **Hoạt động học:** Trẻ tập các bài tập phát triển chung. |
| **MT 11**: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động ( đi, ném, bước, bật )  . | - Bước lên, xuống bục cao 30cm  - Ném trúng đích bằng 1 tay  - Bặt xa 20-25cm | **Hoạt động học:** Tập cho trẻ biết ném, bật:  - Bước lên, xuống bục cao 30cm  - Ném trúng đích bằng 1 tay  - Bặt xa 20-25cm  TCVĐ: mèo đuổi chuột, Chuyền bóng, Bắt bướm  - **HĐ ngoài trời:** Cho trẻ ném trúng đích thẳng đứng |
| **MT12:** Trẻ kiểm soát được vận động ( Bò, chạy, đi, trườn) | -Bò trong đường zich zắc | **Hoạt động học:** Tập cho trẻ biết thực hiện vận động bước:  + Bò theo đường zich zắc  TCVĐ: Kéo co  - **HĐ ngoài trời:** Cho trẻ chơi trò chơi Bò theo đường zich zắc. |
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC:** | | |
| **\* Khám phá khoa học:** | | |
| **MT 16:** Trẻ biết quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng. | - Quan sát cây cối, hoa, quả….  - Quan sát nắng mưa, thời tiết, bầu trời  - Nhận biết trang phục theo mùa. | **- HĐ ngoài trời:**  **+** Quan sát trường mầm non; Quan sát đồ chơi trên sân trường; Thăm quan lớp học; Dạo chơi sân trường... Quan sát nắng mưa, thời tiết, bầu trời..  + Chơi với các đồ chơi thiết bị ngoài trời.  **- Chơi HĐ ở các góc:**  + Góc khoa học: Khám phá về các nghề nghệp cho trẻ  + Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, sách về các nghề trong xã hội. |
| **\* Làm quen một số khái niệm về toán:** | | |
| **MT25:** Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5. | - Đếm đến 3 và nhận biết nhóm có 3 đối tượng. | **Hoạt động học:**  - Đếm đến 3 và nhận biết nhóm có 3 đối tượng.  \***HĐ chơi ở các góc, hoạt động chiều:**  - Đếm đến 3 và nhận biết nhóm có 3 đối tượng. |
| **MT 26**.Trẻ so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. | - Nhận biết 2 nhóm đối tượng bằng nhau và không bằng nhau. | **\*Hoạt động học:**  - Nhận biết 2 nhóm đối tượng bằng nhau và không bằng nhau.  \***HĐ chơi ở các góc, hoạt động chiều:**  - Nhận biết 2 nhóm đối tượng bằng nhau và không bằng nhau”.  + Thực hiện trong vở toán. |
| **\* Khám phá xã hội:** | | |
| **MN 36:** Kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng… khi được hỏi, xem tranh | - Tên gọi, sản phẩm và lợi ích của một số nghề phổ biến: Nghề sản xuất nông nghiệp, nghề thợ xây, nghề cô giáo, Bác sỹ, bộ đội , công an, bán hàng....  VTV7 kids. Lớn lên bạn làm gì. | **HĐ học:**  + KPXH: “Bé làm bác nông dân”.  + KPXH: “Tìm hiểu về công việc của chú công nhân  + KPXH: “ Bé thích làm bác sĩ”.  - HĐ ngoài trời:  + Quan sát sản phẩm, dụng cụ nghề công nhân: “ Quan sát ngôi nhà, quan sát cái bai, Quan sát bộ quần áo cô chú công nhân, cô bác sỹ”  + Quan sát cái cuốc, quan sát cánh đồng lạc...  - Chơi HĐ ở các góc:  + Góc khoa học: Tìm hiểu về “Cô chú công nhân; Nghề truyền thống quê hương”  + Góc phân vai: vai Bác sĩ, bán hàng.  + Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, kể truyện theo tranh: Nghề công nhân; Nghề bán hàng, nghề truyền thống “ Làm nông”  + Góc âm nhạc - Tạo hình: Vẽ, nặn, xé dán, tô màu tranh, làm các sản phẩm, dụng cụ các nghề từ các nguyên vật liệu khác nhau; Hát các bài hát về chủ đề nghề nghiệp.  - HĐ chiều: Làm quen bài mới, ôn bài cũ về nghề công nhân, cô bán hàng, làng nghề truyền thống, bác sĩ. |
| **MT37.** Kể tên một số ngày lễ hội: Ngày khai giảng,Tết Trung thu, tết cổ truyền. | + Tên các ngày lễ hội của địa phương, đất nước trong năm như : ngày 22/12.  . | **Hoạt động học**:  - Cháu thích làm chú bộ đội: Trẻ biết ngày 22/12 là ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam.Cháu yêu cô, chú bộ đội.  - Chơi hoạt động ở các góc:  + Góc Khoa học và toán. |
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ:** | | |
| **MT40**. Hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, hoa  quả. | Đồ dùng đồ chơi trong trường mầm non: cầu trượt, bập bênh v…  - Đồ cùng đồ chơi bạn trai, bạn gái, búp bê, quần sooc, váy v…  - Đồ dùng trong gia đình: Bàn là ấm điện quạt trần vv…  - Đồ dùng các nghề, bảng, phấn, bai xẻng, quốc, kim tiêm  - Các loại hoa quả, hoa hồng, hoa cúc, quả na, quả xoài, quả dứa….  - Các con vật chó, mèo, sư tử, các chép…  - Một số đặc điểm nổi bật của PTGT, nơi hoạt động….  - Hiện tượng tự nhiên: Mưa, nắng, sấm, chớp  - Quê hương đất nước… | -**HĐ học:** Trẻ biết các nghề trong xã hội.  **- HĐ ngoài trời:**  **+** Quan sát trường mầm non; Quan sát đồ chơi trên sân trường; Thăm quan lớp học; Dạo chơi sân trường...  + Chơi với các đồ chơi thiết bị ngoài trời.  **- Chơi HĐ ở các góc:**  + Góc khoa học: Khám phá về các nghề nghệp cho trẻ  + Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, sách về các nghề trong xã hội. |
| **MT 46**. Trẻ biết đọc thơ , ca dao, đồng giao, tục ngữ, hò vè. | - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè .  - Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè phù hợp với lứa tuổi. | - **Hoạt động học:** Trẻ biết tên bài thơ và hiểu được nội dung bài thơ:  + Thơ: Chú giải phóng quân.  + Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề.  + Thơ: Làm bác sỹ.  - **Chơi hoạt động ở cácgóc:**  + Góc âm nhạc - tạo hình: Trẻ đọc diễn cảm các bài thơ:“ Bé làm bao nhiêu nghề. Chú giải phóng quân”, “ Làm bác sỹ”.  - **Hoạt động chiều:** Ôn luyện, làm quen các bài thơ mới: Bé làm bao nhiêu nghề, Chú giải phóng quân, Làm bác sỹ.  - Trẻ được làm quen vào giờ đón, trả trẻ. |
| **MT** 47. Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn. | - Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe  - Nghe hiểu các câu đơn, câu mở rộng  - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi | **Hoạt động học:** Trẻ biết tên câu truyện và hiểu được nội dung câu truyện:  + Thần sắt.  - **Chơi hoạt động ở cácgóc:**  + Góc sách truyện: Trẻ kể lại truyện “ Thần sắt”. dưới sự hướng dẫn của cô. kể lại theo tranh.  - **Hoạt động chiều:** Ôn luyện, làm quen câu truyện Thần sắt. |
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM XÃ HỘI:** | | |
| **MT55.** Cố gắng thực hiện công việc được giao(trực nhật, dọn đồ chơi...) | + Thực hiện công việc được người lớn giao như trực nhật: chia giấy vẽ, cất dọn đồ dùng, đồ chơi, xếp cất gối...  - Dạy trẻ biết một số quy định ở lớp và gia đình  + Dạy trẻ kỹ năng cầm chổi quét rác  + Dạy trẻ kỹ năng trang trí bàn ăn  + Dạy trẻ kỹ năng lấy gối và xếp gối trước khi ngủ, cất gối sau khi ngủ dậy.  + Kỹ năng xếp dép đổi dép trước khi vào lớp. | **\* Hoạt động học, hoạt động** **góc, hoạt động chiều, mọi** **lúc mọi nơi:**  + Thực hiện công việc được người lớn giao như trực nhật: chia giấy vẽ, cất dọn đồ dùng, đồ chơi, xếp cất gối...  - Dạy trẻ biết một số quy định ở lớp và gia đình |
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ:** | | |
| **MT 65**. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện | Nghe bài hát: Đi cấy (dân ca thanh hóa), Màu áo chú bộ đội, Hạt gạo làng ta. | - **Hoạt động học:**  **\* Hoạt động âm nhạc:**  + Nghe hát: “Đi cấy, Màu áo chú bộ đội, Hạt gạo làng ta”  - **Hoạt động đón, trả trẻ:**  **+** Trẻ được nghe các bài hát, bản nhạc.  - Trẻ được nghe mọi lúc mọi nơi. |
| **MT 67**. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. | - Hát tự nhiên, hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.  - DH: Lớn lên cháu lái máy cày, Cháu yêu cô chú công nhân, Em làm bác sỹ, Làm chú bộ đội  - Biểu diễn cuối chủ đề: Làm chú bộ đội, Cháu yêu cô chú công nhân, Lớn lên cháu lái máy cày | **Hoạt động học:**  **\* Hoạt động âm nhạc:**  - NDTT: DH: “Lớn lên cháu lái máy cày”  + NDKH: TC: Lắng nghe âm thanh.  - NDTT: DH: “ Cháu yêu cô chú công nhân ”.  + NDKH: T/C: “ Ai nhanh nhất”  -NDTT: DVĐ: “ Làm chú bộ đội”.  + NDKH: NH: Màu áo chú bộ đội  - Biểu diễn cuối chủ đề: Làm chú bộ đội, Cháu yêu cô chú công nhân, Lớn lên cháu lái máy cày.  + TC: Vũ điệu âm nhạc  + Nghe hát: Hạt gạo làng ta.  - **Chơi hoạt động ở các góc:**  + Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về chủ đề  - **Hoạt động chiều:** Làm quen các bài hát mới.  - **Hoạt động đón, trả trẻ:** Trẻ được nghe các bài hát, bản nhạc...  - Trẻ được làm quen mọi lúc mọi nơi. |
| **MT 70**. Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tô màu tạo thành bức tranh đơn giản | - Tô màu một số sản phẩm nghề nông  - Vẽ, tô màu bình hoa  - Vẽ những cuộn len. | - **Hoạt động học:**  **\* Hoạt động tạo hình:**  + Tô màu một số sản phẩm nghề nông.  + Vẽ những cuộn len.  + Vẽ, tô màu bình hoa.  - **Chơi hoạt động ở các góc:**  + Góc âm nhạc - Tạo hình.  - **Hoạt động chiều:**  + Cắt dán cái thang.  +Trang trí khay đựng màu vẽ |
| **MT 72**. Biết cách, lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành sản phẩm có 1 hoặc 2 khối. | -Nặn quà tặng chú bộ đội | **Hoạt động góc, hoạt động chiều:**  - Nặn quà tặng chú bộ đội. |